

# Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



EasyLogic PM2225, Power & Energy meter, up to the 15th harmonic, LCD display, RS485, class 1

METSEPM2225C

⚠ Ngừng sản xuất

⚠ Ngừng sản xuất vào: 13 thg 4, 2023

## Main

|                           |                  |
|---------------------------|------------------|
| Range                     | EasyLogic        |
| Product Name              | EasyLogic PM2200 |
| Device Short Name         | PM2225           |
| Product Or Component Type | Power meter      |

## Complementary

|                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Device Application     | Power monitoring<br>Sub billing                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Power Quality Analysis | total harmonic distortion<br>up to the 31st harmonic                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Type Of Measurement    | Apparent power min/max, total<br>Active and reactive power min/max, total<br>Current min/max, avg<br>Voltage min/max, avg<br>Frequency min/max, avg<br>Total current harmonic distortion THD (I) per phase<br>Total voltage harmonic distortion THD (U) per phase<br>Power factor min/max, avg<br>Apparent energy total<br>Active and reactive energy total    |
| Metering Type          | Voltage U, U21, U32, U13, V, V1, V2, V3<br>Peak demand power PM, QM, SM<br>Active, reactive, apparent energy (signed, four quadrant)<br>Apparent power S, S1, S2, S3<br>Current I, I1, I2, I3<br>Peak demand currents<br>Active power P, P1, P2, P3<br>Demand power P, Q, S<br>Calculated neutral current<br>Unbalance current<br>Reactive power Q, Q1, Q2, Q3 |
| Accuracy Class         | Class 1 reactive energy conforming to IEC 62053-24<br>Class 0.5S active energy conforming to IEC 62053-22<br>Class 5 harmonic distortion (I THD & U THD)                                                                                                                                                                                                       |
| Measurement Accuracy   | Apparent power +/- 0.5 %<br>Active energy +/- 0.5 %<br>Reactive energy +/- 1 %<br>Active power +/- 0.5 %<br>Voltage +/- 0.5 %<br>Power factor +/- 0.01<br>Current +/- 0.5 %<br>Frequency +/- 0.05 %                                                                                                                                                            |
| Measurement Current    | 5...6000 mA                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Measurement Voltage    | 35...480 V AC 50/60 Hz between phases<br>20...277 V AC 50/60 Hz between phase and neutral<br>480...999000 V AC 50/60 Hz with external VT                                                                                                                                                                                                                       |

Miễn trừ trách nhiệm: Tài liệu này không nhằm thay thế và không được sử dụng để xác định tính phù hợp hoặc độ tin cậy của các sản phẩm này cho các ứng dụng người dùng cụ thể

|                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Frequency Measurement Range     | 45...65 Hz                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| [Us] Rated Supply Voltage       | 44...277 V AC 45...65 Hz +/- 10 %<br>44...277 V DC +/- 10 %                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Network Frequency               | 50 Hz<br>60 Hz                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Ride-Through Time               | 50 ms 120 V AC typical<br>50 ms 230 V AC typical<br>50 ms 125 V DC typical                                                                                                                                                                                                                                              |
| [In] Rated Current              | 5 A<br>1 A                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Maximum Power Consumption In Va | 8 VA at 277 V AC                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Maximum Power Consumption In W  | 3.3 W (power lines (AC))<br>3.3 W at 277 V (power lines (DC))                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Input Impedance                 | Current (impedance <= 0.3 mOhm)<br>Voltage (impedance > 5 MOhm)                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Tamperproof Of Settings         | Protected by access code                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Display Type                    | Backlit LCD                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Display Colour                  | Monochrome                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Display Resolution              | 128 x 128 pixels                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Demand Intervals                | Configurable from 1 to 60 min                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Information Displayed           | Demand current (past value)<br>Demand current (present value)<br>Demand power (past value)<br>Demand power (present value)<br>Voltage<br>Current<br>Frequency<br>Energy consumption<br>Harmonic distortion<br>Power factor<br>Active power<br>Apparent power<br>Reactive power<br>Unbalanced in %<br>Harmonic amplitude |
| Control Type                    | 4 x button                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Local Signalling                | Red LED: output signal 1...9999000 pulse/ k_h (kWh, kVAh, kVARh)<br>Green LED: module operation and integrated communication                                                                                                                                                                                            |
| Number Of Inputs                | 0                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Number Of Outputs               | 0                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Communication Port Protocol     | Modbus RTU at 4800 bps, 9600 bps, 19200 bps, 38.4 Kbps even/odd or none - 2 wires, insulation 2500 V                                                                                                                                                                                                                    |
| Communication Port Support      | Screw terminal block: RS485                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Data Recording                  | Energy consumption logs<br>Time stamping<br>Min/max for 8 parameters<br>Power logs                                                                                                                                                                                                                                      |
| Function Available              | Real time clock                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Sampling Rate                   | 64 samples/cycle                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Cybersecurity                   | Enable/disable communication ports                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Communication Service           | Remote monitoring                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |

|                             |                                                                                                                                    |
|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Language                    | English<br>Portuguese<br>Spanish<br>German<br>Chinese<br>Russian<br>French                                                         |
| Product Certifications      | CE conforming to IEC 61010-1<br>CULus conforming to UL 61010-1<br>CULus conforming to CSA C22.2 No 61010-1<br>RCM<br>EAC<br>C-Tick |
| Mounting Mode               | Clip-on                                                                                                                            |
| Mounting Position           | Vertical                                                                                                                           |
| Mounting Support            | Framework                                                                                                                          |
| Provided Equipment          | 1 x installation guide                                                                                                             |
| Measurement Category        | Category III 480 V<br>Category II 480...600 V                                                                                      |
| Electrical Insulation Class | Double insulation<br>Class II                                                                                                      |
| Flame Retardance            | V-0 conforming to UL 94                                                                                                            |
| Connections - Terminals     | Current transformer: screw connection (bottom) 6<br>Voltage inputs: screw connection (top) 4                                       |
| Material                    | Polycarbonate                                                                                                                      |
| Width                       | 96 mm                                                                                                                              |
| Depth                       | 76.09 mm total:<br>61.64 mm embedded:                                                                                              |
| Height                      | 96 mm                                                                                                                              |
| Net Weight                  | 300 g                                                                                                                              |
| Targeted Country            | China                                                                                                                              |

## Environment

|                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Service Life                          | 7 year(s)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Ip Degree Of Protection               | IP54 front: conforming to IEC 60529<br>IP30 body: conforming to IEC 60529                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Relative Humidity                     | 5...95 % at 50 °C                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Pollution Degree                      | 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Ambient Air Temperature For Operation | -10...60 °C                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Ambient Air Temperature For Storage   | -25...70 °C                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Operating Altitude                    | <= 2000 m                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Electromagnetic Compatibility         | Electrostatic discharge conforming to IEC 61000-4-2<br>Radiated radio-frequency electromagnetic field immunity test conforming to IEC 61000-4-3<br>Electrical fast transient/burst immunity test conforming to IEC 61000-4-4<br>Surge immunity test conforming to IEC 61000-4-5<br>Conducted RF disturbances conforming to IEC 61000-4-6<br>Magnetic field at power frequency conforming to IEC 61000-4-8<br>Voltage dips and interruptions immunity test conforming to IEC 61000-4-11<br>Emission tests conforming to FCC part 15 class A |

|                      |     |
|----------------------|-----|
| Overvoltage Category | III |
|----------------------|-----|

## Packing Units

|                              |          |
|------------------------------|----------|
| Unit Type Of Package 1       | PCE      |
| Number Of Units In Package 1 | 1        |
| Package 1 Height             | 9.6 cm   |
| Package 1 Width              | 6.72 cm  |
| Package 1 Length             | 10.16 cm |
| Package 1 Weight             | 320 g    |

Bền vững



Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO<sub>2</sub> thấp.

**Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm** là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

[Tìm hiểu thêm về Green Premium >](#)

[Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >](#)



Minh bạch    RoHS/REACH

## Hiệu suất sức khỏe

 Mercury Free

 Rohs Exemption Information    [Yes](#)

## Chứng nhận & Tiêu chuẩn

|                          |                                                                                                                             |
|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Reach Regulation         | <a href="#">REACH Declaration</a>                                                                                           |
| Eu Rohs Directive        | Compliant with Exemptions                                                                                                   |
| China Rohs Regulation    | <a href="#">China RoHS declaration</a>                                                                                      |
| Environmental Disclosure | <a href="#">Product Environmental Profile</a>                                                                               |
| Weee                     | The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins |
| Circularity Profile      | <a href="#">End of Life Information</a>                                                                                     |